

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-PT

Ngày 16-6-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Trần Trung Hải

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Trung Dũng  
Bà Phạm Mai Hằng

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thu Trà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà:** Bà Dương Thị Huế - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VC, tỉnh Yên Bái, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2023/TLPT-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Văn K, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện VC, tỉnh Yên Bái đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2023/HS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện VC, tỉnh Yên Bái.

**- Bị cáo có liên quan đến kháng nghị:** Phạm Văn K (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1965, tại huyện HH, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn HT, xã NT, huyện VC, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị A; có vợ là Nguyễn Thị X và 03 con (con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2003); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23-8-2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa tháng 8/2022, Phạm Văn K mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết tại khu vực đồi chè thuộc thôn SX, xã PH, huyện TT, tỉnh Yên Bái 01 gói thuốc phiện với giá 2.700.000 đồng. K đem về chia số thuốc phiện trên thành 32 kẹp nhỏ, 01 kẹp to và cho vào trong một túi nilon màu trắng rồi cất giấu trong túi quần bị cáo đang mặc.

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 23-8-2022, Bùi Văn G và Nguyễn Công M cùng đến nhà Phạm Văn K thuộc thôn HT, xã NT, huyện VC, tỉnh Yên Bái. G hỏi K có thuốc phiện không nấu cho G hút mấy “bì”. K đồng ý nên G đưa cho K 200.000 đồng, M đưa cho K 100.000 đồng. K cầm tiền rồi đi trải chiếu tại nền bếp, lấy bộ dụng cụ hút thuốc phiện và túi thuốc phiện ra để nấu và châm cho G và M hút. G hút được 5 điếu, K chuẩn bị nấu cho M hút thì nghe thấy tiếng xe máy nên K đứng dậy ném 32 kẹp thuốc phiện đang để trên chiếu vào gầm giường trong buồng ngủ rồi quay lại bếp thì bị bắt quả tang. Lực lượng Công an đã thu giữ trên chiếu 01 đèn dầu; 01 đĩa sứ; 01 thanh kim loại màu trắng; 01 ống nứa; 01 chày gỗ; 01 chén sứ; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất nhựa dẻo màu nâu; thu giữ trong túi quần bên phải của K số tiền 300.000 đồng. Phạm Văn K đã tự giác giao nộp 32 kẹp thuốc phiện vừa ném vào gầm giường cho lực lượng Công an.

Trong quá trình điều tra, Phạm Văn K, Bùi Văn G và Nguyễn Công M đều khai nhận: Trước khi bị bắt, K còn 02 lần cho G và M hút thuốc phiện để thu tiền, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 15-8-2022, G cùng M đến nhà K và mỗi người đưa cho K 100.000 đồng. Sau khi nhận tiền, K lấy bộ dụng cụ hút thuốc phiện và thuốc phiện ra, đánh sái, nấu rồi “châm” cho G và M mỗi người hút 5 đến 6 điếu.

Lần thứ hai: Khoảng 08 giờ ngày 18-8-2022, G cùng M đến nhà K và mỗi người đưa cho K 100.000 đồng. Sau khi nhận tiền, K lấy bộ dụng cụ hút thuốc phiện và thuốc phiện ra đánh sái, nấu rồi “châm” cho G và M mỗi người hút 5 đến 6 điếu.

Số tiền 400.000 đồng mà G và M đưa cho K vào ngày 15-8-2022 và ngày 18-8-2022, K đã chi tiêu hết.

Tại Bản K luận giám định số 456/KL-KTHS ngày 31-8-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái K luận:

- Chất nhựa dẻo màu nâu đen thu giữ khi bắt quả tang Phạm Văn K có khối lượng là: 1,13 gam. 1,13 gam chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định là ma túy, là thuốc phiện.

- Chất nhựa dẻo màu nâu đen thu giữ khi khám xét đồ vật, nơi ở của Phạm Văn K có khối lượng là: 45,9 gam. 13,9 gam trích từ 45,9 gam chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định là ma túy, là thuốc phiện.

Bản cáo trạng số 50/CT-VKS-VC ngày 14-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VC, tỉnh Yên Bái đã truy tố Phạm Văn K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa ngày 29-12-2022, Tòa án nhân dân huyện VC đã trả hồ sơ cho Viện Kiểm sát nhân dân huyện VC để khởi tố, truy tố thêm đối với Phạm Văn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngày 09-02-2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VC đã có Quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bổ sung bị can Phạm Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bản cáo trạng số: 17/CT-VKS-VC ngày 16-3-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VC, tỉnh Yên Bái đã truy tố Phạm Văn K về các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 255 và điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2023/HS-ST ngày 28-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện VC, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn K phạm các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 255; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn K 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn K 07 năm 09 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Phạm Văn K phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 15 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23-8-2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn áp dụng biện pháp tư pháp, quyết định xử lý vật chứng, việc chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuyên quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 10-4-2023, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện VC, tỉnh Yên Bái ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 01/QĐ-VKS-VC có nội dung được tóm tắt như sau:

Ngoài hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Phạm Văn K còn cất giữ 47,03 gam thuốc phiện nhằm tổ chức cho các đối tượng đến hút thuốc phiện, không nhằm mục đích mua bán. Hành vi đó của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là không tương xứng với tính chất mức độ, hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, gây bất lợi cho bị cáo.

Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng sửa bản án sơ thẩm số: 09/2023/HS-ST ngày 28/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện VC; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái giữ nguyên nội dung kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện VC, tỉnh Yên Bái; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 09/2023/HS-ST ngày 28-3-2023 của Tòa án nhân huyện VC, tỉnh Yên Bái như sau:

Tuyên bố bị cáo K phạm các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 255; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn K 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Phạm Văn K phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội theo quy định của pháp luật.

+ Bị cáo K có ý kiến nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận Kháng nghị và xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

### [1] Về thủ tục tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện VC, tỉnh Yên Bái được ban hành trong hạn luật định và hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

### [2] Về nội dung:

[2.1] Trong các ngày 15-8-2022, 18-8-2022 và 23-8-2022, tại nơi ở của mình thuộc thôn HT, xã NT, huyện VC, tỉnh Yên Bái, bị cáo Phạm Văn K đã 03 lần trực tiếp nấu thuốc phiện và tiêm giúp cho Bùi Văn G và Nguyễn Công M đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể. Hành vi nêu trên của Phạm Văn K đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Đối với 02 người trở lên” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện VC, tỉnh Yên Bái, Hội đồng xét xử thấy:

Tại bút lục số 65, bị cáo K khai: “Mục đích tôi mua thuốc phiện về để sử dụng và tổ chức cho người khác hút để thu tiền”.

Tại bút lục số 67, bị cáo K khai: “Nếu anh G và anh M hay ai khác không đưa tiền cho tôi thì tôi sẽ không nấu và không tiêm thuốc phiện cho họ hút”.

Tại bút lục số 69, bị cáo K khai: “Cứ đưa cho tôi 100.000 đồng thì tôi sẽ châm cho hút khoảng 5 đến 6 điếu thuốc phiện. Anh G đưa cho tôi 200.000 đồng thì tôi sẽ châm cho anh G hút 9 đến 10 điếu thuốc phiện. Nếu hút xong anh G và anh M đưa thêm tiền để hút tiếp thì tôi vẫn nấu và tiêm thuốc phiện cho hút tiếp”.

Tại bút lục số 153, bị cáo K khai: “Nếu M và G có thuốc phiện chỉ nhờ nấu và đưa tiền để trả công thì tôi không nấu cho”.

Những lời khai trên phù hợp với lời khai của Bùi Văn G (tại các bút lục 85, 86, 179, 180), phù hợp với lời khai của Nguyễn Công M (tại các bút lục 76, 77, 78, 79, 182), phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 23/8/2022 (BL số 06, 07), phù hợp với biên bản khám xét (BL số 10), phù hợp với K luận giám định (BL số 24, 25) nên có đủ căn cứ K luận:

Để được hút thuốc phiện, anh G và anh M phải đưa tiền cho bị cáo K, cụ thể là: Ngày 15-8-2022 và ngày 18/8/2022, anh G và anh M đều đưa cho bị cáo K mỗi lần là 100.000 đồng và được K tiêm cho hút từ 5 đến 6 điếu thuốc phiện. Ngày 23-8-2022, bị cáo K đã nhận của anh G 200.000 đồng và nhận của anh M 100.000 đồng nhưng mới tiêm cho anh G hút được 5 điếu thuốc phiện thì bị bắt quả tang.

Việc bị cáo nhận tiền của G và M sau đó mới đi lấy thuốc phiện để nấu cho G và M hút, nếu không đưa tiền sẽ không lấy thuốc phiện, không nấu thuốc phiện cho G và M hút về bản chất là hành vi bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo Phạm Văn K là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi mà vẫn cố ý thực hiện. Hành vi trên của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây nguy hại lớn cho xã hội và con người, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương nên việc Tòa án nhân dân huyện VC tuyên bố bị cáo Phạm Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện vụ án, đã xem xét nhân thân của bị cáo, đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đã cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo K với mức án 07 năm 09 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là phù hợp, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy: Kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện VC, tỉnh Yên Bái là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận Kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS-VC ngày 10-4-2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện VC, tỉnh Yên Bái, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2023/HS-ST ngày 28-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện VC, tỉnh Yên Bái, như sau:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn K phạm các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 255; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn K 07 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn K 07 năm 09 tháng tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Phạm Văn K phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 15 (mười lăm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23-8-2022.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT1 - TANDTC;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Yên Bái;
- TA, KS, CA, THADS huyện VC;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; THA; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Trần Trung Hải**